

Số: 65 /TB-CDKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc hủy lớp môn học học kỳ 2 năm học 2024 – 2025 Khóa 18, 19, 20 - Trình độ Cao đẳng – Hình thức chính quy

Căn cứ Kế hoạch đào tạo năm học 2024 – 2025 (Điều chỉnh) ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo số 01/TB-CDKT ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc đăng ký môn học, học kỳ 2 năm học 2024-2025 đối với sinh viên trình độ Cao đẳng;

Căn cứ số lượng sinh viên đăng ký môn học.

Nhà trường thông báo hủy một số lớp môn học do không đủ số lượng sinh viên đăng ký (*danh sách kèm theo*).

Sinh viên đã đăng ký ở các lớp môn học bị hủy có trách nhiệm đăng ký lại theo các lớp môn học đã được mở khác, thời gian đăng ký theo Thông báo số 01/TB-CDKT ngày 02 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để biết);
 - Trường Các khoa;
 - Trường Các phòng ban;
 - Giảng viên;
 - Sinh viên;
 - Lưu: VT, ĐT.
- } để thực hiện



Trần Văn Tú

HIỆU TRƯỞNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
CÁC LỚP MÔN HỌC BỊ HỦY HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024 - 2025
KHÓA 18, 19, 20 - TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG - HÌNH THỨC CHÍNH QUY
(Kèm theo Thông báo số: 65 /TB-CDKT ngày 14 tháng 02 năm 2025)

TT	Mã lớp môn học	Tên môn học	Số sinh viên đăng ký	Giảng viên
1	010100065704	Thương mại điện tử	10	Cao Văn Huân
2	010100066539	Tin học	14	Tô Vũ
3	010100066707	Lý thuyết tài chính tiền tệ	16	Dương Ngọc Kiều Diễm
4	010100068906	Nguyên lý thống kê	12	Nguyễn Thúy An
5	010100071504	Quản trị học	21	Đoàn Thị Kim Thanh
6	010100072501	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	12	Phạm Hữu Lý
7	010100072502	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	14	Trần Trọng Hiếu
8	010100077602	Tâm lý học quản lý	16	Huỳnh Thị Thiệt
9	010100079101	Thực hành quản trị trên máy	4	Trần Văn Ngân
10	010100079102	Thực hành quản trị trên máy	2	Nguyễn Thị Phương Thùy
11	010100079802	Hệ thống thông tin quản lý	11	Nguyễn Nam Hoàng
12	010100089501	Địa lý kinh tế - xã hội thế giới	16	Nguyễn Duy Thành
13	010100095303	Kiểm soát nội bộ	18	Nguyễn Thị Thanh Trang
14	010100101803	Kế toán xây lắp	18	Nguyễn Thị Lệ Chi
15	010100118701	Nghệ thuật cắm hoa	16	
16	010100144546	Tiếng Anh (2)	12	Phạm Minh Thư
17	010100147101	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	8	Kiều Tất Thắng
18	010100147702	Thiết kế web cơ bản	9	Hồ Thị Thanh Nga

Tổng cộng: 18 lớp môn học./.